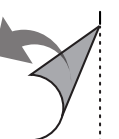
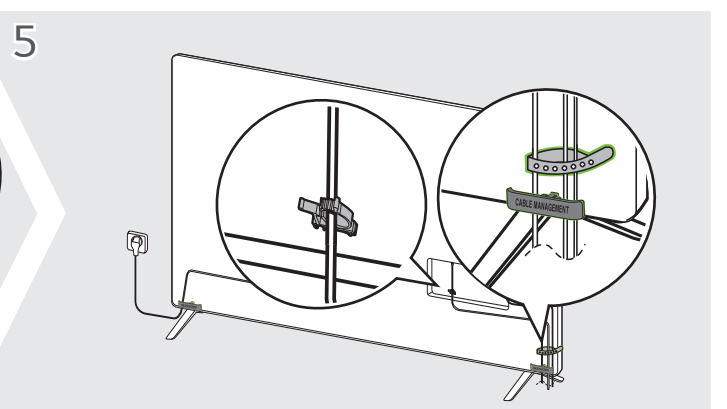
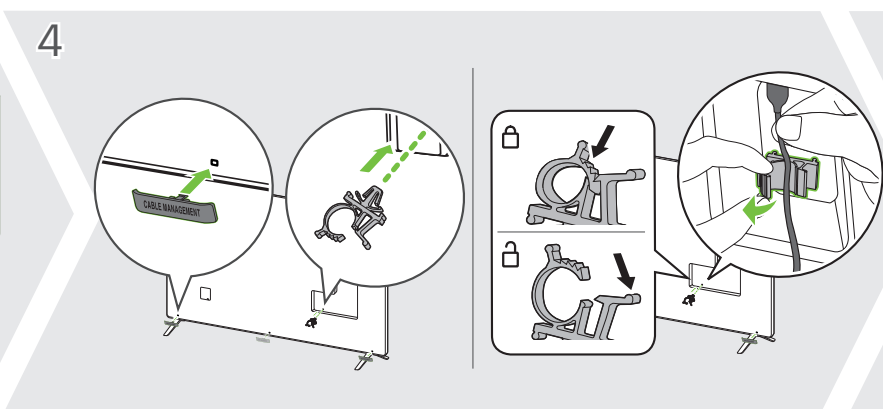
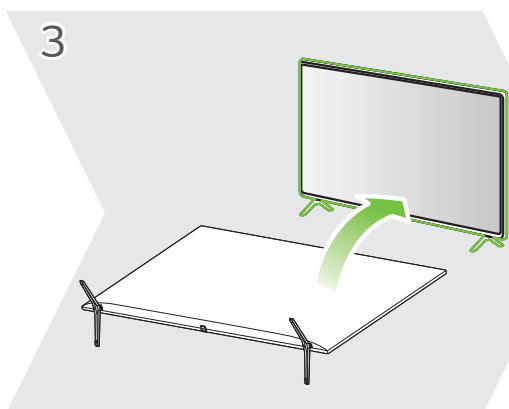
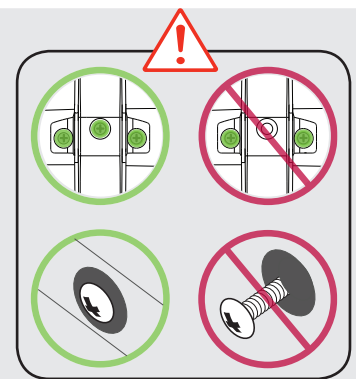
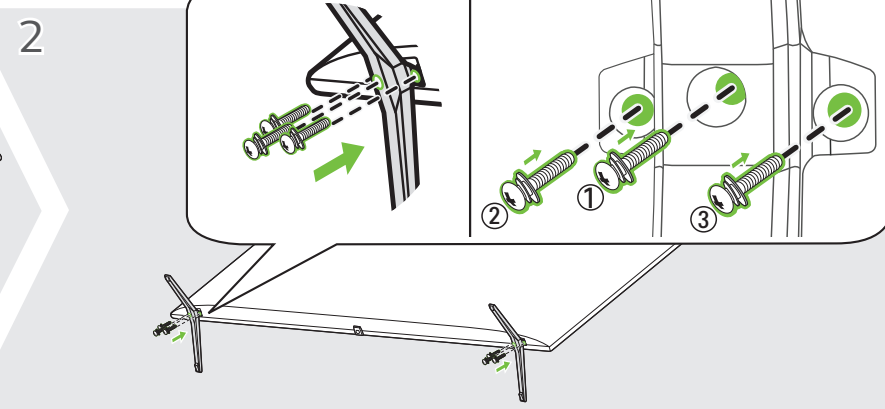
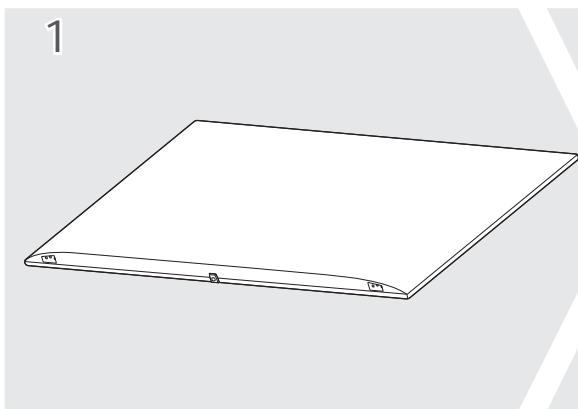
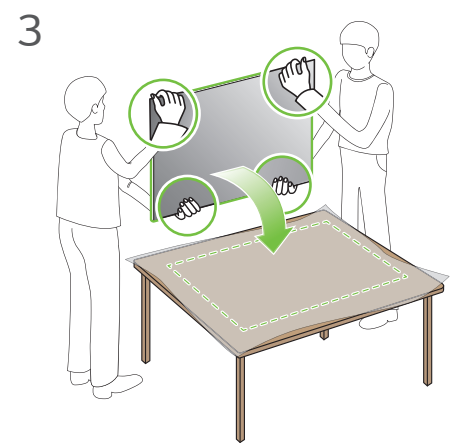
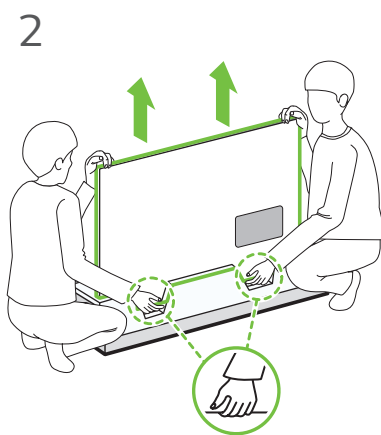
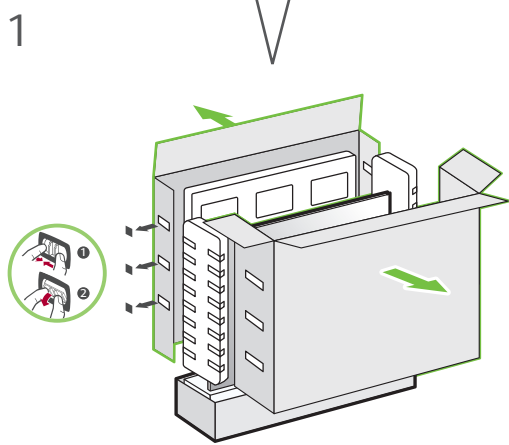
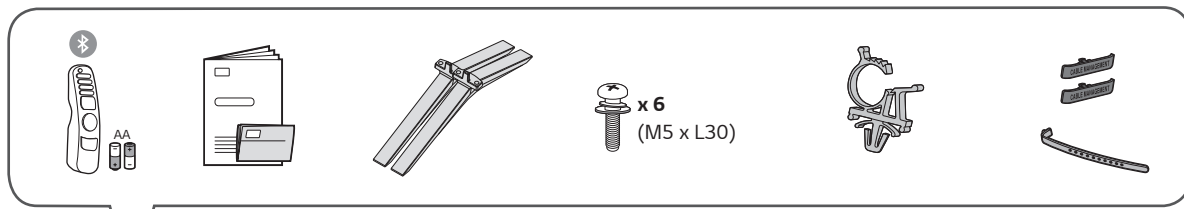
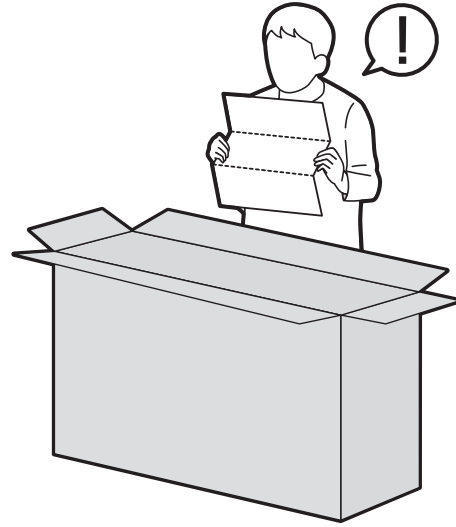
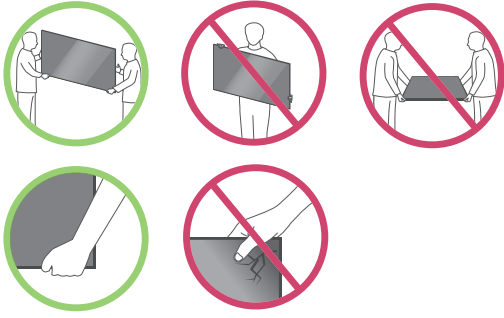
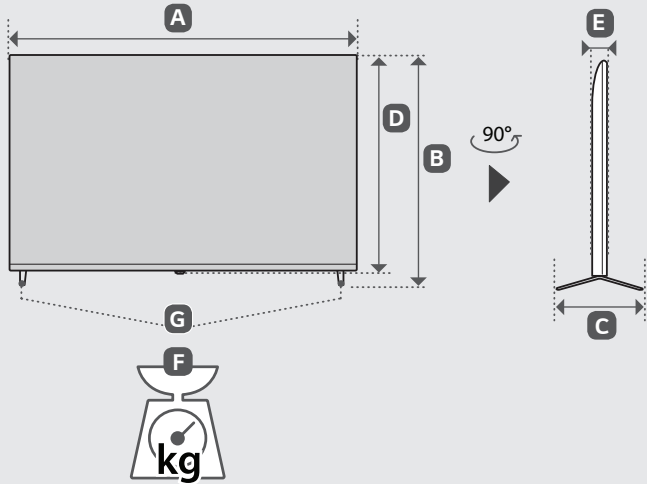
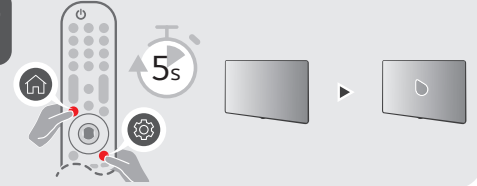
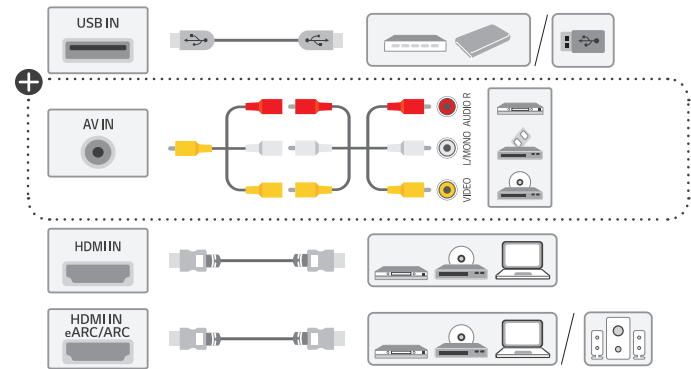
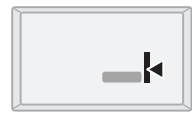
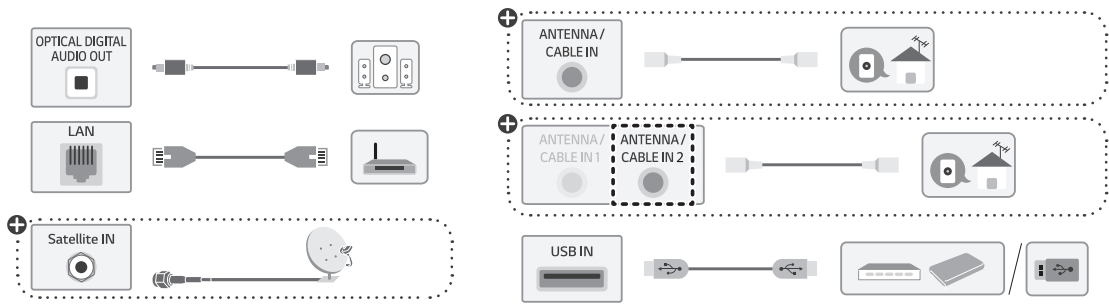
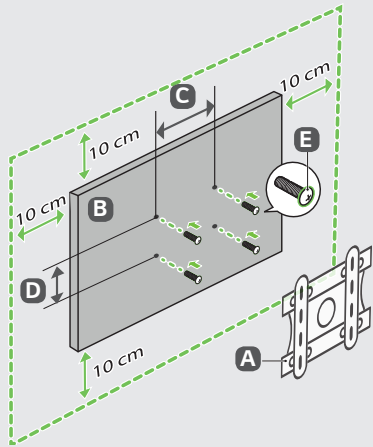


UQ90*





	A	B	C	D	E	F	F-G
	(mm)					(kg)	
86UQ90006LC 86UQ9000PSA 86UQ9000PSD	1927	1167	362	1104	59.9	45.9	45.2
Power requirement / متطلبات الطاقة / Alimentation / Requisito de alimentação / แรงดันและความถี่ไฟฟ้า / Nguồn điện yêu cầu				AC 100-240 V ~ 50/60 Hz تيار متردد 240-100 فولت ~ 60/50 هرتز			



A	B	C x D (mm)	E
LSW640B	86UQ90*	600 x 400	M8



English

• Read **Safety and Reference**.

Français
Português

• Lire le document **Sécurité et référence**.
• Consulte o manual **Segurança e referência**.

ภาษาไทย
Tiếng Việt

• โปรดอ่านคู่มือผู้ใช้**ความปลอดภัยและการอ้างอิง**
• Đọc phần **An toàn và Tham khảo**.

⊕ : Depending on model / حسب الطراز / Selon le modèle / Dependendo do modelo / ขึ้นอยู่กับรุ่น / Tùy theo mã sản phẩm

English

• The Analog Gender adapter can be purchased separately at Customer Service.

Français
Português

• L'adaptateur analogique peut être acheté séparément auprès du SAV.
• O adaptador analógico pode ser comprado em separado no Serviço de Apoio ao Cliente da LG.

ภาษาไทย
Tiếng Việt

• สายรวมสัญญาณ Component และ AV สามารถซื้อแยกต่างหากได้ที่ศูนย์บริการของบริษัท
• Đầu chuyển tín hiệu analog có thể mua riêng tại Trung tâm chăm sóc khách hàng của LG.